|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS HOÀNG VĂN THỤ**  **Họ và tên:** ………………………………  **Lớp:** ……………… | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **Năm học 2021 - 2022**  **Môn: Công nghệ 9**  ***(****Thời gian làm bài: 45 phút)* |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

**Câu 1: Chọn phát biểu sai: đối tượng lao động của nghề điện dân dụng:**

A. Các loại đồ dùng điện B. Nguồn điện xoay chiều điện áp thấp dưới 380V

C. Nguồn điện một chiều D**.**  Nguồn điện xoay chiều điện áp cao trên 380V

**Câu 2: Điều kiện làm việc của nghề điện dân dụng là :**

A. Sửa chữa thiết bị điện. B. Làm việc trên cao.

C. Sửa chữa đồ dùng điện. D. Vật liệu điện.

**Câu 3: Nội dung lao động của nghề điện dân dụng là:**

A. Lắp đặt thiết bị và đồ dùng điện. B. Các thiết bị điện.

C. Các loại đồ dùng điện. D. Thường đi lưu động.

**Câu 4: Môi trường làm việc của nghề điện dân dụng bao gồm:**

A. Làm việc trên cao,nguy hiểm vì có điện, đi lưu động, làm việc trong nhà gần chất độc hại.

B. Làm việc trong nhà, làm việc trên cao, thường đi lưu động, nguy hiểm vì gần khu vực có điện, làm việc ngoài trời.

C. Làm việc trong nhà, làm việc trên cao, thường đi lưu động, nguy hiểm vì gần khu vực có điện, tiếp xúc với nhiều chất độc hại.

D. Làm việc trong nhà, làm việc trên cao, thường đi lưu động, làm nhiều công việc nguy hiểm, tiếp xúc với nhiều chất độc hại.

**Câu 5: Những vật liệu dẫn điện của mạng điện trong nhà:**

A. Dây đồng B. Puli sứ C**.**  Vỏ cầu chì D. Vỏ đui đèn

**Câu 6: Đâu là vật liệu cách điện:**

A. Thiếc B. Vonfram C. Mica D. Niken – crom

**Câu 7: Dựa vào lớp vỏ cách điện, dây dẫn điện được phân thành mấy loại?**

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Câu 8: Để đo cường độ dòng điện và lượng điện năng tiêu thụ ta dùng các đồng hồ đo theo thứ tự là:**

A. Ampe kế và vôn kế B. Công tơ điện và ampe kế

C. Ampe kế và công tơ điện D. Ampe kế và oát kế

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 9:** | **Ký hiệu của dụng cụ đo điện công tơ điện là:** | | | | | | |
| A. |  | B. |  | C. |  | D. | **KWh** |

**Câu 10: Dùng dụng cụ nào để lắp thiết bị điện vào bảng điện?**

A. Thước cặp. B. Kìm. C. Kéo. D. Tua vít.

**Câu 11: Có mấy loại mối nối dây dẫn điện?**

A. 4 B. 3 C. 6 D. 5

**Câu 12: Dây dẫn điện trong nhà không dùng dây dẫn trần,vì:**

A. Để đảm bảo an toàn điện B. Không đạt yêu cầu về mặt mỹ thuât

C. Không thuận tiện khi sử dụng D. Dây dẫn trần không bền.

**Câu 13: Vôn kế có thang đo 150V, cấp chính xác 2.5 thì sai số tuyệt đối lớn nhất là:**

A. 3V B. 3.25V C. 3.5V D. 3.75V.

**Câu 14: Kí hiệu dây dẫn điện của bản vẽ thiết kế mạng điện: M(2x1,5) nghĩa là gì?**

A. Dây lõi bằng nhôm, có 2 lõi và tiết diện lõi là 1,5mm2

B. Dây lõi bằng nhôm, có 2 lõi và tiết diện lõi là 1,5cm2

C. Dây lõi bằng đồng, có 2 lõi và tiết diện lõi là 1,5mm2

D. Dây lõi bằng đồng, có 2 lõi và tiết diện lõi là 1,5cm2

**Câu 15: Nối dây dẫn bị đứt là mối nối gì?**

A. Mối nối nối tiếp. B. Mối nối rẽ.

C. Mối nối dùng bulông. D. Mối nối dùng vít.

**II. Tự luận:(5 điểm)**

**Câu 1:** (1 điểm) Trình bày cấu tạo của dây dẫn bọc cách điện và dây cáp điện?

**Câu 2:** (2 điểm) Viết sơ đồ tóm tắt quy trình chung nối dây dẫn điện? Tại sao phải làm sạch lõi trước khi nối dây dẫn điện?

**Câu 3:** (1 điểm) Trình bày yêu cầu mối nối dây dẫn điện?

**Câu 4:** ( 1 điểm) Tại sao phải lắp Ampe kế và Vôn kế vào máy biến áp?

**BÀI LÀM:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM**

**I. Trắc nghiệm(5 điểm):**

**Mỗi câu đúng 0,33đ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **Đáp án** | **D** | **B** | **D** | **B** | **A** | **C** | **B** | **C** | **D** | **D** | **A** | **A** | **D** | **C** | **A** |

**II. Tự luận (5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| **1** | Cấu tạo của dây dẫn điện và dây cáp điện:  **\* Dây dẫn điện:**  **Lõi dây:**Thường được làm bằng đồng hoặc nhôm. Được chế tạo thành 1 sợi hoặc nhiều sợi bện với nhau  **Võ cách điện:**   * + Thường bằng cao su, chất cách điện tổng hợp (PVC)   **Vỏ bọc cơ học:**Chống va đập cơ học, ảnh hưởng của độ ẩm nước và các chất hóa học  **\* Dây cáp điện:**  **Lõi cáp:** Bằng đồng (hoặc nhôm), gồm một lõi hoặc nhiều lõi  **Vỏ cách điện:** Bằng cao su tự nhiên, cao su tổng hợp, PVC  **Vỏ bảo vệ:** Được chế tạo cho phù hợp với các môi trường lắp đặt cáp khác nhau | **0,5đ**  **0,5đ** |
| **2** | **\* Quy trình chung nối dây dẫn điện:**  Bóc vỏ cách điện → làm sạch lõi→ nối dây→kiểm tra mối nối →hàn mối nối →cách điện mối nối.  \* Làm sạch lõi trước khi nối dây dẫn điện nhằm để mối nối tiếp xúc tốt, tăng tính dẫn điện. | **1đ**  **1đ** |
| **3** | \* Yêu cầu mối nối:  - Dẫn điện tốt  - Có độ bền cơ học cao  - An toàn điện  - Đảm bảo về mặt mĩ thuật | **0,25đ**  **0,25đ**  **0,25đ**  **0,25đ** |
| **4** | - Vôn kế để đo điện áp đầu ra của biến áp - để biết có đủ điện áp cho mục đích sử dụng không;  - Ampe kế để đo dòng điện của thiết bị đang dùng xem có vượt quá sức chịu đựng của biến áp không - nếu quá sẽ bị nóng và cháy. | **0,5đ**  **0,5đ** |

**THIẾT LẬP MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I .**

**Năm học 2021 – 2022**

**Môn: Công nghệ 9**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề** | **Nhận biết** | | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | | | **Tổng** | |
| **Cấp độ thấp** | | **Cấp độ cao** | |
| TN | TL | | TN | | TL | TN | TL | TN | TL |
| ***Đặc điểm và yêu cầu của nghề điện dân dụng*** | - Biết được đối tượng lao động, nội dung, điều kiện làm việc của nghề điện dân dụng. | | |  | | |  | |  | |  | |
| Số câu hỏi | *4* |  | |  | |  |  |  |  |  | *4* | |
| Số điểm | *1,33* |  | |  | |  |  |  |  |  | *1,33* | |
| ***Vật liệu dùng trong lắp đặt mạng điện trong nhà*** | Biết được một số vật liệu điện thường dùng trong lắp đặt mạng điện  Biết cách phân loại các dây dẫn điện  Mô tả cấu tạo của dây dẫn điện và dây cáp điện | | | Hiểu được lý do không sử dụng dây dẫn trần trong lắp đặt mạng điện trong nhà.  Giải thích kí hiệu của dây dẫn bọc cách điện | | |  | | Tại sao phải lắp Ampe kế và Vôn kế vào máy biến áp | |  | |
| Số câu hỏi | *3* | | *1* | *2* | |  |  |  |  | *1* | *7* | |
| Số điểm | *1* | | *1* | *0,67* | |  |  |  |  | *1* | *3,67* | |
| **Dụng cụ dùng trong lắp đặt mạng điện** | Biết được công dụng, kí hiệu của một số đồng hồ đo điện.  Biết được công dụng của một số dụng cụ cơ khí | | | Tính được sai số tuyệt đối lớn nhất của đồng hồ đo điện | | |  | |  | |  | |
| Số câu hỏi | *3* | |  | *1* | |  |  |  |  |  | *4* | |
| Số điểm | *1* | |  | *0,33* | |  |  |  |  |  | *1,33* | |
| *Thực hành: Nối dây dẫn điện* | Các loại mối nối trong lắp đặt mạng điện. | | | Quy trình nối dây dẫn điện.  Các yêu cầu của mối nối dây dẫn điện. | | | Tại sao phải làm sạch lõi trước khi nối dây dẫn điện | |  | |  | |
| Số câu hỏi | *2* | |  |  | *1+1/2* | |  | *1/2* |  |  | | *4* | |
| Số điểm | *0,67* | |  |  | *2* | |  | *1* |  |  | | *3,67* | |
| **TS câu hỏi** | **14** | | | **3+1/2** | | | **1/2** | | **1** | | **19** | |
| **TS điểm** | **5** | | | **3** | | | **1** | | **1** | | **10** | |